

BÁO CÁO CÔNG TÁC Y TẾ THÁNG 07 NĂM 2015.

I. TÌNH HÌNH PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH :

1. Tình hình các bệnh gây dịch :

Trong tháng trên địa bàn toàn tỉnh không có bệnh dịch nguy hiểm xảy ra. Các bệnh sốt xuất huyết, thủy đậu, tay-chân-miệng tăng nhưng vẫn nằm trong giới hạn cho phép. Các bệnh truyền nhiễm quan trọng gồm: Lỵ trực trùng 09; tiêu chảy 1.035; sốt xuất huyết 207; thủy đậu 65; quai bị 165; cúm 97; tay-chân-miệng 176; thủy đậu 65; uốn ván khác 01. Không có bệnh nhân tử vong.

2. Công tác vệ sinh :

- **Vệ sinh lao động** : Số cơ sở kiểm tra vệ sinh lao động 03 cơ sở. Các cơ sở đều thực hiện tốt các nội dung về an toàn vệ sinh lao động như khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp, tập huấn vệ sinh lao động, trang bị sơ cấp cứu.
- **Vệ sinh môi trường** : (Báo cáo theo quý)

3. Chương Trình MTQG Vệ sinh an toàn thực phẩm:

- Số cơ sở được kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm 670. Số cơ sở đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm 528 cơ sở, chiếm tỉ lệ 79% chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao (80%).
- **Tình hình ngộ độc thực phẩm:** Số vụ từ 2 người mắc trở lên 01 vụ, 6 người mắc chưa rõ nguyên nhân. Không có bệnh nhân tử vong.

4. Chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế :

4.1 Mục tiêu PC Sốt Rét :

- Số bệnh nhân sốt rét lâm sàng 14.
- Số bệnh nhân được điều trị dự phòng 28 (Bà Rịa 04; Châu Đức 11; Tân Thành 12; Xuyên Mộc 01).
- Bệnh nhân điều trị chữa bệnh : 15. Trong đó, trẻ < 15 tuổi : 00.
- Bệnh nhân sốt rét ác tính : 00.
- Không có bệnh nhân tử vong.

4.2 Mục tiêu phòng chống Lao :

Tổng số bệnh nhân lao mới 140 cas. Trong đó :

- Lao AFB(+) mới : 66.
- AFB(+) tái phát : 10.
- Lao phổi AFB(-) : 29.
- Bệnh nhân lao ngoài phổi : 23.
- Số bệnh nhân chết do lao : 07.

4.3 Mục tiêu PC Sốt Xuất huyết :

Sốt xuất huyết 207 cas, tăng 46% so với cùng kỳ. Số liệu cụ thể như sau: Vũng Tàu 121; Long Điền 09; Xuyên Mộc 22; TX Bà Rịa 17; Tân Thành 30; Châu Đức 08. Trong đó: Trẻ em <15 tuổi: 70.

Số bệnh nhân tử vong 00.

4.4 Mục tiêu phòng chống Phong :

Bệnh nhân mới trong tháng 00 cas Số bệnh nhân điều trị: 04. Số bệnh nhân quản lý: 178; Bệnh nhân cần chăm sóc tàn phế: 124.

4.5 Mục tiêu Tiêm chủng mở rộng :

- Số trẻ tiêm chủng đủ mũi là 1.748 giảm 16% so với cùng kỳ, cộng dồn đạt 55% KH năm.
- Số trẻ dưới 1 tuổi tiêm vắc xin tiêm phòng sởi 1.884, cộng dồn đạt 45% kế hoạch năm.
- VAT thai phụ 1.676, cộng dồn đạt 54% kế hoạch năm.

4.6 Mục tiêu phòng chống SDD trẻ em : (báo cáo theo quý)

4.7 Mục tiêu chăm sóc sức khỏe sinh sản :

• Bảo vệ sức khỏe bà mẹ :

- Tổng số phụ nữ có thai 8.805 giảm 5% so với cùng kỳ.
- Số phụ nữ có thai được tiêm phòng UV2+ 1.450 tăng 3% so với cùng kỳ.
- Tổng số lần khám thai 9.246.
- Tổng số lần khám phụ khoa 8.573.
- Tổng số người đẻ 1.439 giảm 1% so với cùng kỳ.
- Năm tai biến sản khoa 00 giảm so với cùng kỳ là 02 cas.
- Số bà mẹ chết do nguyên nhân chữa đẻ 00 giảm so với cùng kỳ là 01 cas.

• Bảo vệ sức khỏe trẻ em :

- Trẻ đẻ ra sống 1.442
- Trẻ sinh ra dưới 2500g 35 chiếm 2,4%.
- Tổng số trẻ em chết 01 (Chết <7 ngày).

4.8 Mục tiêu chăm sóc sức khỏe tâm thần cộng đồng :

Số bệnh nhân mới trong tháng 42 cas, cộng dồn đạt 69% KH năm.

Trong đó :

- Tâm thần phân liệt : 15
- Động kinh : 12
- Trầm cảm : 04
- Chậm phát triển trí tuệ : 06
- Khác : 05
- Tổng số bệnh nhân đang điều trị : 4.022
- Bệnh nhân phục hồi chức năng : 2.476

5. Chương trình mục tiêu Quốc gia phòng chống HIV-AIDS :

Số bệnh nhân HIV(+) mới nhiễm 07 ca. Nâng số lũy tích lên 4.573 trường hợp.

Bệnh nhân AIDS 02, lũy tích AIDS 3.362.

Số tử vong 02, tổng số tử vong 1.857.

6. Chương trình mục tiêu quốc gia về Dân số-KHHGD :

6.1 Dân số :

- Sinh con thứ 3 là 81, giảm 2% so với cùng kỳ.

6.2 Kế hoạch hoá gia đình : Các chỉ tiêu thực hiện KHHGD

- Đặt vòng 910 giảm 6% so với cùng kỳ, cộng dồn đạt 69% chỉ tiêu kế hoạch.
- Số đình sản 05 tăng 25% so với cùng kỳ, cộng dồn đạt 90% chỉ tiêu kế hoạch. Trong đó : Triệt sản nam 00.
- Số dùng bao cao su 10.822 tăng 35%, cộng dồn đạt 155% chỉ tiêu kế hoạch.
- Số dùng thuốc tránh thai:
 - +Thuốc tiêm : 959 đạt 95% chỉ tiêu kế hoạch
 - +Thuốc uống : 10.578 đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch
 - +Thuốc cây : 3 đạt 10% chỉ tiêu kế hoạch
- Tai biến KHHGD 00.

7. Các chương trình y tế khác :

7.1 Chương trình phòng chống thiếu hụt Vitamin A : (báo cáo theo quý)

7.2 Chương trình PC thiếu máu dinh dưỡng : (báo cáo theo quý)

7.3 Chương trình CDD :

Tổng số mắc 1.226 giảm 17% so với cùng kỳ. Trong đó:

- Số bệnh nhân <5 tuổi bị tiêu chảy 1.138, ly 07.
- Bệnh nhân sử dụng ORS 1.091.
- Bệnh nhân truyền tĩnh mạch 16.
- Bệnh nhân sử dụng kháng sinh 14.
- Bệnh nhân tử vong 00.

7.4 Chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng:

- Số người khuyết tật tại cộng đồng được quản lý 54.889, đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra (90%).
- Số người khuyết tật tại cộng đồng được quản lý có nhu cầu phục hồi chức năng 12.941, đạt chỉ tiêu kế hoạch năm.
- Số người tàn tật tại cộng đồng được quản lý có nhu cầu phục hồi chức năng được tập luyện phục hồi chức năng hướng dẫn và phục hồi chức năng 2.097, đạt chỉ tiêu kế hoạch năm.

7.5 Nha học đường : (Học sinh nghỉ hè)

7.6 Công tác kiểm dịch Quốc tế :

- Kiểm dịch 243 tàu đến.
- Kiểm dịch 223 tàu đi.
- Kiểm dịch cho 6.919 thủy thủ đến.
- Kiểm dịch cho 3.470 thủy thủ đi.

7.7 Mục tiêu PC Rối loạn do thiếu Iod :

- Tổng số bệnh nhân được phát hiện là 110. Trong đó: Bệnh nhân mắc Basedow 00; Trẻ em từ 8-12 tuổi 00.
- Số mẫu muối Iode giám sát : Thị trường 177, đạt chất lượng 175, chiếm tỷ lệ 99%, Gia đình 365, đạt chất lượng 362, chiếm tỷ lệ 99%.

II. CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH :

1. Công suất sử dụng GB toàn tỉnh : 73% (không tính Côn Đảo).

Trong đó:

BV.Lê Lợi	:	90%
BV.Bà Rịa	:	109%
Tân Thành	:	52%
Châu Đức	:	35%
Xuyên Mộc	:	104%
Long Điền	:	75%
Đất Đỏ	:	43%
Côn Đảo	:	21%.

2. Tổng số lần khám trên địa bàn toàn tỉnh : 242.338 lượt. Trong đó :

Tuyến tỉnh	:	101.511 lượt.
Tuyến huyện	:	95.717 (chiếm 39%)
Tuyến xã	:	45110

3. Bệnh nhân điều trị nội trú : 12.617 lượt

Tuyến tỉnh	:	8.996 lượt.
Tuyến huyện	:	3.599 (chiếm 29%)

4. Số ngày điều trị bình quân : Tuyến tỉnh 5 ngày, huyện 4 ngày.

5. Bệnh nhân chuyển tuyến : 7.286. Tuyến huyện 2.028 (chiếm 28%)

6. Hoạt động khám chữa bệnh tại Phòng khám khu vực và Trạm y tế xã:

Số lần khám	:	45.110 lượt.
Bệnh nhân điều trị nội trú	:	22 lượt.
Ngày điều trị bình quân	:	3 ngày.

7. Hoạt động khám chữa bệnh tại các bệnh viện chuyên khoa:

• Bệnh viện Mắt:

-Tổng số lần khám	:	4.463 lượt
-Công suất sử dụng giường bệnh	:	125%
-Số ngày điều trị trung bình	:	5 ngày
-Bệnh nhân điều trị nội trú	:	590 bệnh nhân

- **Bệnh viện Tâm Thần :**
- Tổng số lần khám : 4.955 lượt
- Công suất sử dụng giường bệnh : 147%
- Số ngày điều trị trung bình : 30 ngày
- Bệnh nhân điều trị nội trú : 217 bệnh nhân.

III. CÔNG TÁC THANH TRA :

- **Thanh, kiểm tra các cơ sở khám chữa bệnh công lập:** 03 cơ sở. Số cơ sở vi phạm 00.
- **Thanh, kiểm tra hành nghề Y Học hiện đại tư nhân:** 14 cơ sở. Số cơ sở vi phạm 06. Trong đó: Nhắc nhở 01, Phạt tiền 04.
- **Thanh, kiểm tra hành nghề YHCT tư nhân:** 04 cơ sở. Số cơ sở vi phạm 04. Trong đó: Nhắc nhở 04.
- **Thanh, kiểm tra Dược tư nhân:** 25 cơ sở. Số cơ sở vi phạm 09. Trong đó: Nhắc nhở 03, Phạt tiền 02, Đang xử lý 04.
- **Thanh, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm:** 1.313 cơ sở. Số cơ sở vi phạm 227. Trong đó: Nhắc nhở 213; Phạt tiền 16.
- **Khiếu nại tố cáo :** 00.

IV. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO & TRUYỀN THÔNG :

1. Công tác truyền thông :

- Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh: Cúm A(H5N1), Cúm A(H1N1) sốt xuất huyết, sốt rét, dịch bệnh giao mùa, sởi, thủy đậu, quai bị, rubella, vệ sinh an toàn thực phẩm, tay chân miệng.
- Truyền thông theo chủ đề: Ngày BHYT (1/7); Ngày vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe nhân dân (2/7); Ngày dân số thế giới (11-7);
- Truyền thông nâng cao ý thức, giáo dục pháp luật y tế, luật BHYT.
- Tiếp tục triển khai các hoạt động nằm trong khuôn khổ dự án Quỹ toàn cầu vòng 9 phòng chống Lao Việt Nam; đề án 1816.

2. Công tác đào tạo :

- Giảng dạy và quản lý các lớp đào tạo trong tỉnh như: Điều dưỡng Trung học; Hộ sinh trung học; Dược tá.
- Thẩm định mã ngành đào tạo Y sĩ, Dược sĩ TCCN.
- Tuyển sinh trung cấp chuyên nghiệp năm 2015.
- Theo dõi và quản lý các lớp: Chuyên khoa I, chuyên khoa II y tế công cộng; Cử nhân y tế công cộng.

V. CÔNG TÁC GIÁM ĐỊNH :

- **Giám định y khoa:** Tổng số giám định 217. Trong đó : Khám giám định khả năng lao động 157; Giám định chất độc hóa học 05; Giám định tai nạn lao động 03; Giám định bệnh nghề nghiệp 08; Giám định hưu trí 44.
- **Giám định pháp y:** Tổng số cas giám định 29. Trong đó: Giám định thương tật 20; Giám định tử thi 01; Giám định tình dục 08.

VI. TRONG TÂM CÔNG TÁC THÁNG TỚI :

1. Tiếp tục các công tác tổ chức, chỉ đạo việc phòng chống dịch bệnh. Đặc biệt tập trung triển khai các biện pháp để khống chế số mắc sốt xuất huyết và các dịch bệnh mùa hè.
2. Đẩy mạnh tiến độ hoạt động các mục tiêu thuộc CTYTQG và các chương trình y tế khác.
3. Tiếp tục thực hiện các bước chuẩn bị cho xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2016.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh.
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.
- Văn Phòng Tỉnh ủy.
- Ban Giám Đốc /các phòng ban thuộc Sở.
- Sở KHĐT.
- Cục Thống kê.
- Công An Tỉnh (Phòng PA 83).
- Lưu VT/KHTH.



GIÁM ĐỐC 

Trương Văn Kính

VI. TRONG TÂM CÔNG TÁC THÁNG TỚI :

1. Tiếp tục các công tác tổ chức, chỉ đạo việc phòng chống dịch bệnh. Đặc biệt tập trung triển khai các biện pháp để khống chế số mắc sốt xuất huyết và các dịch bệnh mùa hè.
2. Đẩy mạnh tiến độ hoạt động các mục tiêu thuộc CTYTQG và các chương trình y tế khác.
3. Tiếp tục thực hiện các bước chuẩn bị cho xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2016.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh.
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.
- Văn Phòng Tỉnh ủy.
- Ban Giám Đốc /các phòng ban thuộc Sở.
- Sở KHĐT.
- Cục Thống kê.
- Công An Tỉnh (Phòng PA 83).
- Lưu VT/KHTH.

GIÁM ĐỐC 

Trương Văn Kính